

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ QUANG
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 11 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nghiêm Khắc Cẩn**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: **Lê Xuân Khanh**

Bà: **Trần Thị Thơm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Song Hào** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Đồng** - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Võ Phi H - Sinh ngày: 10/9/1977; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Trọng T1 và bà Nguyễn Thị Tr; vợ con: Có vợ là Phan Thị H và 02 con, con đầu sinh năm 2010, con thứ hai sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14/01/2019 cho đến nay (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh **Đặng Trọng T2** – Sinh năm: 1981

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

+ Chị **Phan Thị H** – Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9h00' một ngày không rõ trong tháng 3 năm 2018, Võ Phi H bắt xe buýt từ xã Đ, huyện V sang thị trấn P, huyện H để mua đồ dùng cá nhân. Đến bến xe khách huyện H, H xuống xe buýt thì nghe một số người không quen biết nói ở khu vực này có bán pháo với giá rẻ nên H nảy sinh ý định mua pháo cất dấu để sử dụng vào dịp tết năm 2019. Nghĩ vậy, H đi ra trước cổng bến xe gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm không quen biết và hỏi “anh có mua được pháo không?”, người đàn ông này nói với H “Có, anh cần mua bao nhiêu?”, H hỏi giá bán như thế nào thì người đàn ông này trả lời “loại pháo hoa hộp 36 quả giá 400.000 đồng, còn loại pháo bi túi 100 quả giá 200.000 đồng”. Nghe người đàn ông làm nghề xe ôm nói vậy, H liền nhờ người đàn ông này mua cho 06 hộp pháo hoa loại 36 quả và 07 túi pháo bi, mỗi túi chứa 100 quả. Người đàn ông làm nghề xe ôm nhận lời và bảo H đứng chờ rồi điều khiển xe máy, không rõ biển kiểm soát đi đâu một lúc rồi quay lại đưa cho H 02 túi nilon màu đen, một túi có 06 hộp pháo hoa hình khối, mỗi hộp có kích thước (14x14x12)cm, bên ngoài có nhiều hoa văn và chữ nước ngoài có tổng khối lượng là 8,2kg; một túi có 07 túi nilon trong suốt, bên trong mỗi túi có 100 quả pháo bi, hình cầu, nhiều màu sắc đường kính mỗi quả 1,5cm có tổng khối lượng là 1,46kg. Sau khi kiểm tra xong, H trả cho người đàn ông làm nghề xe ôm số tiền 3.800.000 đồng và đưa toàn bộ số pháo nói trên về cất dấu trên gác xếp phòng ngủ nhà mình để sử dụng. Đến khoảng 16h30' ngày 26/12/2018, sau khi H nhờ một người thanh niên tên N (theo lời khai của H) ở xã Đ, huyện V bê thùng hàng lên cất ở gác xếp phòng ngủ nhà mình thì N phát hiện thấy pháo và nói với H “anh có pháo cất trên gác, anh bán hoặc cho em ít em chơi”, thì H trả lời “pháo anh mua về chơi tết không bán”. Vì sợ N trình báo Công an nên H bảo N đứng chờ rồi H lên gác xếp lấy 01 túi nilon bên trong có 100 quả pháo bi, bỏ vào trong túi nilon màu đen rồi đưa cho N và nói “cho chú về chơi nhưng đừng nói với ai về chuyện này”. N cầm túi nilon màu đen, bên trong có 01 túi pháo bi chứa 100 quả đi ra lấy xe máy về thì thấy lực lượng tuần tra của công an huyện V tuần tra đến nên N điều khiển xe máy bỏ chạy và làm rơi túi nilon màu đen bên trong chứa túi pháo bi 100 quả. Lực lượng tuần tra Công an huyện V kiểm tra túi nilon màu đen nói trên, phát hiện bên trong có chứa túi pháo bi loại 100 quả nên đã tiến hành lập biên bản, thu giữ. Sau đó, Công an huyện V triệu tập Võ Phi H lên làm việc thì H khai nhận toàn bộ sự việc trên rồi tự nguyện giao nộp 06 hộp pháo hoa và 06 túi pháo bi đang cất dấu tại nhà mình.

Tại Bản kết luận giám định số 67/GDP- PC09 ngày 28/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 06 khối hộp giấy ngoài có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, kích thước mỗi khối hộp (14 x14x12)cm, trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) có tổng khối lượng là 8,2kg; 06 túi nilon bên trong mỗi túi chứa 100 quả vỏ nhựa hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả 1,5cm là pháo nổ, có tổng khối lượng là 1,26kg.

Tại Bản kết luận giám định số 75/GDP- PC09 ngày 28/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 01(một) túi nilon bên trong chứa 100 quả vỏ nhựa hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả 1,5cm là pháo nổ, có khối lượng là 0,2kg.

Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm mua pháo cho Võ Phi H và người thanh niên tên N ở xã Đ được H cho 01 túi pháo bi theo như H khai thì không có thông tin đầy đủ nên cơ quan CSĐT không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Vật chứng cơ quan CSĐT thu giữ: 06 hộp pháo, mỗi hộp có kích thước (14 x14 x12)cm bên trong có 36 quả pháo được liên kết với nhau, tổng trọng lượng 8,2kg, sau khi trừ 0,08 kg mẫu giám định còn lại 8,12kg; 06 túi pháo bi, mỗi túi chứa 100 quả vỏ nhựa hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả là 1,5cm có tổng khối lượng là 1,26kg, sau khi trừ 0,01kg mẫu giám định còn lại 1,25kg và 01 túi nilon màu đen kích thước 45 x55cm, bên trong có 01 túi pháo bi chứa 100 quả quả vỏ nhựa hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả 1,5cm, có khối lượng là 0,2kg, sau khi trừ 0,01kg mẫu giám định còn lại 0,19kg chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện V xử lý theo quy định.

Tại cáo trạng số 06/CT-VKS-VQ ngày 28/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Võ Phi H phạm tội “ Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng truy tố; người làm chứng có mặt tại phiên tòa khai như lời khai có trong hồ sơ vụ án, không thay đổi, bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Tuyên bố Võ Phi H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”; đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 191, Điểm i và s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt Võ Phi H từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị tịch thu, tiêu hủy 06 hộp pháo, sau khi trừ mẫu giám định còn lại 8,12kg; 06 túi pháo bi, sau khi trừ mẫu giám định còn lại 1,25kg; 01túi pháo bi, sau khi trừ mẫu giám định còn lại 0,19kg; 01 túi nilon màu đen, kích thước 45 x55cm; đề nghị buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì đưa ra tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng tuân thủ quy định của pháp luật. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trong tháng 3 năm 2018, Võ Phi H ở thôn H, xã Đ, huyện V đi sang thị trấn P, huyện H để mua đồ dùng cá nhân. Khi đến bến xe khách huyện H thì H nghe một số người không quen biết nói ở khu vực này có bán pháo với giá rẻ nên H đi lại gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm hỏi và nhờ người này mua cho H 06 hộp pháo hoa, loại 36 quả và 07 túi pháo bi, mỗi túi chứa 100 quả với giá 3.800.000 đồng rồi đưa về cất giấu ở gác xép phòng ngủ nhà mình để đến tết nguyên đán năm 2019 đưa ra sử dụng. Đến khoảng 16h30' ngày 26/12/2018, H nhờ người thanh niên tên N ở xã Đ, huyện V (theo lời khai của H) bê thùng hàng lên cất ở gác xép phòng ngủ nhà mình cất thì N phát hiện thấy pháo nên nói với H “anh có pháo cất trên gác, anh bán hoặc cho em ít em chơi” nhưng H nói “pháo anh mua về chơi tết không bán”. Do sợ N trình báo Công an nên H lấy 01 túi nilon bên trong có 100 quả pháo bi bỏ vào trong túi nilon màu đen đưa cho N và bảo N đừng nói cho ai biết. N cầm túi nilon màu đen bên trong đựng pháo đi ra về thì thấy lực lượng tuần tra của công an huyện V nên điều khiển xe máy bỏ chạy, đánh rơi túi nilon màu đen bên trong đựng pháo. Lực lượng tuần tra Công an huyện V lại kiểm tra túi nilon màu đen bị đánh rơi thấy bên trong có chứa túi pháo bi loại 100 quả nên đã tiến hành lập biên bản, thu giữ và sau đó triệu tập Võ Phi H lên làm việc thì H khai nhận toàn bộ sự việc nói trên rồi tự nguyện giao nộp 06 hộp pháo hoa, 06 túi pháo bi cất giấu tại nhà mình.

Tại Bản kết luận giám định số 67/GĐP- PC09 và Bản kết luận giám định số 75/GĐP- PC09 ngày 28/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 06 khối hộp giấy ngoài có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, kích thước mỗi khối hộp (14 x14x12)cm, trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) có tổng khối lượng là 8,2kg; 06 túi nilon bên trong mỗi túi chứa 100 quả vỏ nhựa hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả 1,5cm là pháo nổ, có tổng khối lượng là 1,26kg; 01(một) túi nilon bên trong chứa 100 quả vỏ nhựa hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả 1,5cm là pháo nổ, có khối lượng là 0,2kg.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử kết luận Võ Phi H phạm tội “ Tàng trữ hàng cấm theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm và người thanh niên tên N không có thông tin đầy đủ nên cơ quan CSĐT không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

[4] Xét đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành. Vì vậy, cần lên một mức án đủ nghiêm tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

[5] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có cha mẹ để được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[6] Qua xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là trụ cột chính của gia đình, vợ đau yếu, có hai con còn nhỏ đại được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ điều kiện giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 06 hộp pháo, sau khi trừ mẫu giám định còn lại 8,12kg; 06 túi pháo bi, sau khi trừ mẫu giám định còn lại 1,25kg ; 01túi pháo bi, sau khi trừ mẫu giám định còn lại 0,19kg; 01 túi nilon màu đen, kích thước 45 x55cm là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, không có giá trị nên cần áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Phi H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 191; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Võ Phi H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao Võ Phi H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy 06 (sáu) hộp pháo, sau khi trừ mẫu giám định còn lại 8,12kg; 06 (sáu) túi pháo bi, sau khi trừ mẫu giám định còn lại 1,25kg ; 01 (một) túi pháo bi, sau khi trừ mẫu giám định còn lại 0,19kg; 01 (một) túi nilon màu đen.

Đặc điểm các vật chứng nói trên có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/3/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc Võ Phi H nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát;
- Công an;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Khắc Cần

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Lê Xuân Khanh Trần Thị Thơm

Nghiêm Khắc Cần

